

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2018/HS-ST

Ngày: 02/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trọng Di

Ông Trương Tấn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký tòa án huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Lâm Đa Cha- Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 100/2017/HSST, ngày 01/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2017/HSST-QĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần A** (tên gọi khác: Gạo), sinh năm 1997 tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: thôn V1, xã V, huyện W, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Tiền án, tiền sự: không; Cha: Trần B, sinh năm 1967; Mẹ: Đỗ Thị Mỹ C, sinh năm 1967; Anh, chị, em ruột: có 05 người, lớn nhất sinh năm 1985, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có;

Về nhân thân: Ngày 24.5.2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã V ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã V, trong thời hạn 06 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt ngày 26.9.2017 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong. Có mặt.

- Bị hại: bà Trần Thị Ái D, sinh 1984

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Dân phố 16, Khu phố Giang Hải 3, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần A sinh năm 1997 (tên thường gọi: Gạo) ở thôn V1, xã V, là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 09.8.2017, A đi xe đạp hiệu Martin màu trắng-đen để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến nhà của Võ Minh E ở thôn V2, xã V nhìn thấy nhà mở cửa, A để xe đạp bên hông nhà, rồi lén lút đi vào trong nhà của E. Lúc này, trong nhà của E có Trần Thị Ái D đang nằm ngủ trên võng và D để 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime ở trên bàn gỗ sọc pin, cách nơi D nằm khoảng 3m. A lén lút lấy 01 điện thoại này cất giấu vào trong người, vừa lúc này D thức dậy thì A núp người ở dưới bàn; D nhìn không thấy điện thoại của mình và nhìn thấy A (một thanh niên lạ), D truy hô ăn trộm thì A nhanh chóng bỏ chạy về thôn V1, xã V. Trên đường bỏ chạy, gặp Nguyễn Trần An F sinh năm 2007 là cháu của A. A nhờ F đến nơi trộm cắp lấy lại xe đạp, F không biết A dùng xe đạp này để trộm cắp, khi F đến lấy xe đạp thì D nghi ngờ và đưa F đến Công an xã V để làm việc.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, biết mình bị lộ và thấy không thể trốn tránh được, A tự nguyện đem điện thoại di động đến Công an xã V để giao nộp và khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp của mình. Công an xã V lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 122/KL-HĐĐG ngày 06.9.2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện W kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime có giá trị còn lại là 2.975.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 99/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 30.10.2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần A phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm h, o, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần A mức án tù 09 đến 12 tháng tù.

- Ý kiến của người bị hại: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra - Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 99/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 30.10.2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần A vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Trần Thị Ái D, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime có giá trị là 2.975.000 đồng vào khoảng 13 giờ ngày 09.8.2017 tại thôn V2, xã V. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, biết mình bị lộ và thấy không thể trốn tránh được, nên bị cáo đã tự nguyện đem điện thoại di động đến Công an xã V để giao nộp và khai báo toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Vì vậy, Cáo trạng số 99/QĐ/KSĐT/VKS-HS, ngày 30.10.2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Trần A về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Trần A là công

dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính tham lam, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nhưng không do sức lao động của bản thân bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime có giá trị là 2.975.000 đồng của chị Trần Thị Ái D. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi của bị cáo đã xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra tự thú, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tính tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian.

[5] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm h, o, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần A từ 09 đến 12 tháng tù. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Trần Thị Ái D là đúng theo quy định của pháp luật

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Trần A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm h, o, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự

Xử phạt: bị cáo Trần A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 26.9.2017

[2] Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Trí

